

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2023/HS-ST
Ngày 25-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn H1.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Quyết T2.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị T3 – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H tham gia phiên tòa:
Bà Lưu Thị C – Kiểm sát viên.

Ngày 25-8-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2023/TLST-HS ngày 23-6-2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-HS ngày 28-7-2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2023/HSST-QĐ ngày 10-8-2023, đối với bị cáo:

Cà Văn L, sinh năm 1987; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Bản N, xã N, huyện S, tỉnh S1; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông: Cà Văn O và con bà Vì Thị K; Có vợ là Cà Thị P, sinh năm 1990; Có 02 người con, con lớn sinh năm 2009 và con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Chưa có; được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện đang tại ngoại. *(Có mặt tại phiên tòa)*

Bị hại: Anh Đinh Văn C1, sinh năm 1994 (đã chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đinh Văn P, sinh năm 1963 (là bố đẻ của bị hại); Địa chỉ: thôn S2, xã V1, huyện G, Thành Phố H1. *(Có mặt tại phiên tòa)*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn Đ sinh năm 1980; Địa chỉ: thôn T4, xã V2, huyện V3, tỉnh T5. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau: Cà Văn L, sinh năm 1987, HKTT: Bản N, xã N, huyện S, tỉnh S1, có giấy phép lái xe hạng C, lái xe ô tô thuê cho anh Phạm Văn Đ sinh năm 1980, HKTT: thôn T4, xã V2, huyện V3, tỉnh T5. Theo sự phân công của anh Đ khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07/01/2023, L điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC, biển số 90H - 013.99, chở đá bẫy từ bến thủy nội địa thuộc thôn P1, xã T6, huyện V đến Khu đô thị sinh thái Dream City thuộc xã N2, huyện V. Khi L điều khiển xe ô tô từ bến thủy nội địa lên đoạn đường dốc giao nhau với đường ĐT 378 (còn gọi là đường đê Sông Hồng) thuộc thôn Phù Thượng, thì L có bật đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu rẽ trái để chuyển hướng vào đường ĐT 378. Lúc này, L quan sát thấy ở phía bên trái của xe ô tô, trên đường ĐT 378 có chiếc xe mô tô (được xác định có nhãn hiệu Honda AIRBLADE, biển số 29N1-705.09 do anh Đinh Văn C1, sinh năm 1994, HKTT: thôn S2, xã V1, huyện G, Thành Phố H1 điều khiển) đi theo chiều H1 - H. Thấy xe của anh C1 đang đi về hướng xe ô tô của mình, nhưng L không nhường đường cho xe của anh C1 mà tiếp tục điều khiển xe ô tô đi lên dốc và chuyển hướng về phía bên trái, dẫn đến xe mô tô do anh C1 điều khiển va chạm vào bánh thứ 2 bên trái xe ô tô của L, làm xe mô tô bị đổ xuống mặt đường ĐT 378, anh C1 bị ngã vào gầm xe ô tô ở giữa hàng bánh thứ nhất và thứ 2 bên trái, phần đầu của anh C1 bị bánh thứ 2 bên trái đè lên. Ngay sau khi phát hiện tai nạn xảy ra, L điều khiển cho xe dừng lại và xuống kiểm tra. Sau đó, L điều khiển xe lùi lại khoảng 0,5m, rồi xuống xe kéo anh C1 ra khỏi gầm xe ô tô, với mục đích để đưa anh C1 đi cấp cứu. Khi kéo anh C1 ra thì thấy phần đầu anh C1 bị chảy nhiều máu, gọi hỏi không thấy trả lời nên xác định anh C1 đã tử vong. L tiếp tục điều khiển xe ô tô lùi lại khoảng 02m để tránh cản trở giao thông cho các phương tiện khác, rồi đứng tại hiện trường chờ lực chức năng đến giải quyết.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ việc là đoạn giao nhau giữa đường ĐT 378 và đường đi bến thủy nội địa thuộc địa phận thôn Phù Thượng, xã Thắng Lợi. Mặt đường ĐT 378 rộng 9m, được trải nhựa tương đối bằng phẳng. Nơi giao nhau giữa đường ĐT 378 với đường bến thủy nội địa rộng 40m. Quy ước chiều Hà Nội đi Hưng Yên của đường ĐT 378 là chiều bên phải, lề đường bên phải rộng 1,2m, lề đường bên trái rộng 1,3m. Điểm mốc là cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên ở lề đường bên phải; mép chuẩn là mép đường bên phải. Các dấu vết tại hiện trường: Đo từ điểm mốc song song với mặt đường ĐT 378 với khoảng cách 44m là điểm đầu vết cày xước mặt đường, kích thước: 4,6m x 2cm x 1cm, có chiều phát triển liên tục theo hướng Hà Nội - Hưng Yên. Điểm đầu vết cày cách mép chuẩn 3,95m, điểm cuối vết cày cách mép chuẩn 4,4m. Đo từ điểm đầu vết cày song song với mặt đường ĐT 378, về hướng Hưng Yên với khoảng cách

3,2m là tâm trục bánh sau xe mô tô biển số: 29N1-705.09, xe nằm nghiêng bên phải trên mặt đường ĐT 378, đầu xe hướng H, đuôi xe hướng H1. Tâm trục bánh trước cách mép chuẩn 5,4m, tâm trục bánh sau cách mép chuẩn 4,3m. Đo từ điểm đầu vết cày song song với mặt đường ĐT 378, về H với khoảng cách 4,45m là đỉnh đầu của nạn nhân Đinh Văn C1. Nạn nhân nằm úp trên mặt đường ĐT 378, đầu hướng về lề đường bên phải, chân hướng về lề đường bên trái. Đỉnh đầu nạn nhân cách mép chuẩn 2,3m, gót chân trái cách mép chuẩn 3,55m. Đo từ điểm đầu vết cày song song với mặt đường ĐT 378, về hướng H với khoảng cách 5,3m là tâm đám dịch màu nâu đỏ số 1, có kích thước (50 x 60)cm, tâm đám dịch cách mép chuẩn 3,2m. Đo từ điểm đầu vết cày song song với mặt đường ĐT 378, về hướng H với khoảng cách 5,25m là điểm đầu của vết bánh lốp bám màng màu đen và dịch màu nâu đỏ, có chiều phát triển liên tục theo hướng từ đường ĐT 378 đi bến Thủy nội địa, kích thước (1,6 x 0,2)m. Điểm đầu cách mép chuẩn 3,5m, điểm cuối cách mép chuẩn 2,8m. Đo từ điểm đầu vết cày song song với mặt đường ĐT 378, về hướng H với khoảng cách 4,7m là tâm đám dịch màu nâu đỏ số 2, có kích thước (1,7 x 0,6)m, tâm đám dịch cách mép chuẩn 1,6m. Đo từ điểm đầu vết cày song song với mặt đường ĐT 378, về hướng H với khoảng cách 6,9m là tâm bánh trước bên trái xe ô tô biển số: 90H – 013.99, xe đỗ trên mặt đường ĐT 378 và đường đi bến thủy nội địa, đầu xe hướng về thôn P, xã 6, đuôi xe hướng về phía bến thủy nội địa. Tâm trục bánh trước bên trái cách mép chuẩn 3,2m, tâm trục bánh thứ 2 bên trái (tính từ trước về sau), cách mép chuẩn 1,7m, tâm trục bánh sau cùng bên trái cách mép chuẩn 2,3m. Đo từ điểm đầu vết cày song song với mặt đường ĐT 378, về hướng H với khoảng cách 4m là tâm đám mảnh vỡ, kích thước (6 x 4)m, tâm đám mảnh vỡ cách mép chuẩn 4,2m. Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ xe ô tô biển số 90H-013.99; xe mô tô biển số 29N1-705.09; thu giữ mẫu chất dịch màu nâu đỏ 1, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 90H – 013.99 xác định: Tại mặt lốp bánh bên trái phía trước bám màng màu nâu đỏ, kích thước (10 x 13)cm. Tâm dấu vết cách má lốp 15cm. Tại mặt ngoài bánh lốp thứ 2 bên trái có bám dịch màu nâu đỏ, kích thước (7 x 7)cm. Tâm đám dịch cách điểm nối vành lốp 35cm. Thu giữ mẫu dịch tại mặt bánh lốp thứ hai bên trái, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 29N1-705.09 xác định: Toàn bộ phần ốp nhựa đầu xe bị nứt vỡ mất mảnh; tay lái bên trái bị cong gập từ trên xuống dưới; Yên xe bị bung rời khỏi vị trí; ốp nhựa ở bụng xe 2 bên bị vỡ mất mảnh; mặt ngoài đế chân trước bên trái có vết mài mòn, có hướng phát triển từ trên

xuống dưới, từ trước về sau, kích thước (30 x 3)cm; mặt ngoài bàn để chân sau bên trái có vết mòn kim loại, kích thước (3,5 x 1 x 0,5)cm; đầu tay lái bên phải có vết mài mòn nhựa, bám màng màu trắng kích thước (2 x 1,2)cm; đầu tay phanh bên phải có vết mài mòn kim loại, kích thước (1,5 x 1,2)cm; ốp kim loại để chân trước bên phải bị đẩy dòn từ dưới lên trên, có vết mài mòn kim loại kích thước (31 x 4,5)cm; mặt ngoài bàn để chân sau bên phải, có vết mài mòn kim loại kích thước (2,5 x 1,5)cm; ốp nhựa bảo vệ ống xả bị nứt vỡ.

Kết quả giám định pháp y tử thi anh Đinh Văn C1 xác định: vùng đầu, mặt, cổ bên phải, sát đường giữa, sát bờ trên xương đòn phải có đám sây sát da trên diện sung nề, kích thước (30 x 26)cm; vùng đầu, mặt, cổ bên trái, sát đường giữa, sát bờ trên xương đòn trái có đám sây sát da bầm tím, kích thước (28 x 22)cm; phía sau cổ hai bên, lưng hai bên nằm trên đường giữa, sát đốt sống cổ số 1 có đám sây sát da bầm tím, kích thước (17 x 10)cm. Mổ kiểm tra vùng đầu mặt thấy tổ chức dưới da cơ bầm tụ máu, xương hộp sọ bị sập lún trên diện rộng, gãy xương gò má hai bên, gãy xương sống mũi, xương lá mía, gãy xương hàm trên, hàm dưới thành nhiều đoạn, kích thước (25 x 16)cm, làm đầu và mặt biến dạng bẹp từ trái sang phải, từ trước về sau. Kiểm tra vùng cổ thấy giãn rộng khe liên đốt sống C2-C3. Nguyên nhân chết là do: Chấn thương sọ não, vỡ sụn hộp sọ trên người đa chấn thương. Thê loại chết: không tự nhiên.

Cơ quan CSĐT Công an huyện V trưng cầu Viện Khoa học hình sự Bộ Công an giám định gen, nồng độ cồn và ma túy đối với các mẫu thu được trong quá trình khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm phương tiện. Ngày 16, 18/01/2023 và ngày 28/02/2023, Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: mẫu máu ghi thu của tử thi Đinh Văn C1 gửi giám định có tìm thấy ethanol (cồn), nồng độ ethanol: 265mg/100ml máu; mẫu máu thu của tử thi Đinh Văn C1 không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy; các mẫu chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường và thu tại lớp xe thứ 2 bên trái xe ô tô biển số 90H-013.99 là máu người và đều là máu của Đinh Văn C1.

Ngày 07/01/2023, Cà Văn L giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện V: 01 giấy phép lái xe hạng C, số: 140135000916, có giá trị đến ngày 11/12/2025.

Ngày 18/01/2023 và ngày 05/3/2023, ông Đinh Văn P (là bố của nạn nhân Đinh Văn C1) giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện V: 01 Giấy ủy quyền có nội dung: bà Phòng Thị L (là mẹ của anh C1) ủy quyền cho ông P giải quyết mọi thủ tục pháp lý liên quan đến vụ tai nạn giao thông dẫn đến anh C1 tử vong; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 330145014711, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 047298, 01 căn cước công dân số 010094034489 đều mang tên Đinh Văn C1.

Ngày 22/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V, định giá để xác định giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô nhãn hiệu CNHTC biển số 90H-013.99 và xe mô tô nhãn hiệu Honda AIR BLADE màu xám đen, biển số 29N1-705.09 trong vụ tai nạn giao thông nói trên. Ngày 24/02/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: xe ô tô nhãn hiệu CNHTC biển số 90H-013.99 không có thiệt hại; xe mô tô nhãn hiệu Honda AIR BLADE màu xám đen biển số 29N1-705.09 bị thiệt hại 3.760.000^d.

Ngày 05/5/2023, anh Phạm Văn Đ giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện V: 01 hợp đồng thuê xe số 2202/2023/HĐTX ngày 01/11/2022 với nội dung anh Đạt thuê chiếc xe ô tô biển số 90H – 013.99 của anh Trịnh Văn Việt, ở thôn Trần Phú, phường Châu Sơn, thành phố P2, tỉnh H3, thời gian thuê từ 01/11/2022 đến ngày 30/4/2023, anh Việt không có trách nhiệm gì về xe khi đã giao xe cho anh Đạt; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006720 mang tên Trịnh Văn V5; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA 0492605.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại và Cà Văn L đã thỏa thuận, bồi thường với nhau xong.

Về vật chứng, tài liệu đã thu giữ và xử lý: Ngày 05/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại ông P: 01 chiếc xe mô tô Honda AIRBLADE màu xám đen, biển số 29N1-705.09; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 330145014711; 01 căn cước công dân số 001094034489 đều mang tên Đình Văn C1; Bàn giao cho Đội cảnh sát giao thông Công an huyện V: 01 xe ô tô nhãn hiệu CNHTC biển số 90H-013.99; 01 hợp đồng thuê xe số 2202/2023/HĐTX ngày 01/11/2022; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 90006720 mang tên Trịnh Văn Việt, biển số đăng ký 90H-013.99; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số EA 0492605 để xử lý về hành vi vi phạm vượt quá tải trọng cho phép theo thẩm quyền. Riêng đối với Giấy phép lái xe mang tên Cà Văn L được chuyển theo cùng với hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 83/CT-VKSVG ngày 21-6-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H truy tố bị cáo Cà Văn L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn nhận tội và khai báo diễn biến hành vi phạm tội như hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H truy tố trong bản Cáo trạng.

- Đại diện của người bị hại trình bày: Sau khi bị cáo gây tai nạn, bị cáo đã cùng gia đình xuống thăm hỏi và bồi thường toàn bộ thiệt hại. Nay, ông P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm mà xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cà Văn L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Điều 92 của Luật thi hành án hình sự; xử phạt Cà Văn L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; Về hình phạt bổ sung, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với L. Về dân sự, không đặt ra giải quyết; Về vật chứng, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho Cà Văn L 01 Giấy phép lái xe hạng C số 140135000916 do Sở Giao thông vận tải tỉnh S1, cấp ngày 11-12-2020 mang tên Cà Văn L; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn L.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo; Đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa: Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Qua xem xét sự vắng mặt của họ, Tòa án đã triệu tập, tổng đạt hợp lệ nên xét thấy việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Tại phiên tòa, Cà Văn L khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng truy tố; Lời khai của L phù hợp với lời khai của đại diện người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện; cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07/01/2023, Cà Văn L (có giấy phép lái xe hợp lệ), điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC, biển số 90H-013.99, đi từ đường bến thủy nội địa (là đường không ưu tiên) thuộc thôn Phù Thượng, xã Thắng Lợi, huyện V đến đoạn đường dốc giao nhau với đường ĐT 378 thuộc thôn Phù Thượng, không nhường đường cho xe mô tô biển số 29N1-705.09 do anh Đinh Văn C1 điều khiển, đi trên đường ĐT 378 (là đường ưu tiên) theo hướng từ bên trái xe ô tô của L đi tới, đã gây ra tai nạn, làm cho xe mô tô của anh C1 va chạm với bánh thứ 2 bên trái xe ô tô của L và bị đổ trên mặt đường ĐT 378, anh C1 ngã văng vào gầm xe ô tô, bị bánh xe ô tô thứ 2 bên trái chèn lên đầu. Hậu quả, anh C1 bị chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, trên người đa chấn thương; xe mô tô bị hư hỏng, thiệt hại 3.760.000đ.

Hành vi điều khiển xe ô tô của Cà Văn L nêu trên đã vi phạm khoản 3 Điều 24 của Luật giao thông đường bộ, làm chết 01 người. Do đó, hành vi của Cà Văn L đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố Cà Văn L theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 83/CT-VKSKC ngày 21-6-2023 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo được học tập, giáo dục đầy đủ và nhận thức rõ hành vi của mình nhưng khi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, bị cáo không tuân thủ đúng quy định của Luật

giao thông dẫn đến gây tai nạn làm anh C1 bị chết nên cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự.

[4]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả; Người bị hại có lỗi; Đại diện của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân cùng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng khoản 1,2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và phòng chống tội phạm nói C1.

[5]. Về hình phạt bổ sung, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Cà Văn L, 01 Giấy phép lái xe hạng C số 140135000916 do Sở Giao thông vận tải tỉnh S1, cấp ngày 11-12-2020 mang tên Cà Văn L.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, biển số 90H-013.99; 01 Hợp đồng thuê xe số 2202/2023/HĐTX ngày 01-11-2022; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 90006720 mang tên Trịnh Văn Việt và 01 Giấy chứng nhận kiểm định số EA 0492605, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã bàn giao cho Đội cảnh sát giao thông Công an huyện V để xử lý về hành vi vượt quá tải trọng cho phép theo thẩm quyền nên không đặt ra giải quyết.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo với người đại diện cho bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường với nhau xong về trách nhiệm dân sự; người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Gia đình bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn L.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- Tuyên bố: Cà Văn L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Xử phạt: Cà Văn L 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25-8-2023).

Giao bị cáo Cà Văn L cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện S, tỉnh S1 để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp Cà Văn L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C số 140135000916 do Sở Giao thông vận tải tỉnh S1, cấp ngày 11-12-2020 mang tên Cà Văn L.

3. Về án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho Cà Văn L.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (*vắng mặt*) có quyền kháng cáo phần nội bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS, CA, Tòa án nhân dân tỉnh H;
- VKS, Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã: N1, V2, V3;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn H1